

Chương 8

KIẾN TRÚC GÔTÍCH

8.1. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA KIẾN TRÚC GÔTÍCH

Quá trình hình thành và phát triển của kiến trúc Gôtích

Kiến trúc Gôtích hình thành ở Tây Âu từ cuối thế kỷ XII đến giữa thế kỷ XVI, trước hết là ở Pháp sau đó lan sang Đức, Anh, Italia.

Đến thế kỷ XII, xã hội phong kiến Tây Âu đã có sức bật lớn cùng với sự phát triển của kinh tế thương phẩm thành thị. Nền kinh tế tự cung tự cấp trước đó đã tan rã, nhưng hành hội thủ công nghiệp đã dành được nhiều thắng lợi. Ngôn ngữ các địa phương được hình thành rõ nét và nghệ thuật dân gian phát triển.

Thành thị Tây Âu giai đoạn này phát triển khá nhanh và chia làm các loại đô thị như sau:

Loại đô thị thứ nhất: thành phố thương nghiệp và thủ công nghiệp, xuất hiện trước tiên ở các vùng gần biển Địa Trung Hải, biển Ban Tích và vùng bờ biển của Anh. Trong đô thị loại này, có những thành phố đã có được quyền tự trị, tầng lớp hữu sản đã mạnh lên và vai trò của hàng hội (guild hoặc hanses) trở nên quan trọng.

Loại đô thị thứ hai: là thành phố lãnh địa của chủ phong kiến (tiếng Đức có tên là Burg), một loại hình đô thị được xây dựng đầu tiên nhằm đáp ứng yêu cầu chiến lược, nhằm mục đích bảo vệ. Đặt trên các đảo giữa sông, các bán đảo, trên đỉnh núi, dưới chân núi trong thung lũng... Những thành phố này có tường dày, có tháp canh, có hào rãnh, hình thành một đường vành đai là tường bao quanh và một hệ thống đường xuyên tâm, có quy hoạch kiểu mạng nhện, khi thành phố có nhu cầu mở rộng, tường thành cũ được phá đi và tường thành mới được xây dựng, cứ như vậy, nhiều thành phố có nhiều đường vành đai là các tường thành cũ.

Những đường vành đai này trở thành những đại lộ rất nổi tiếng, không những chỉ ở Đức có thành phố Burg (Hamburg, Magdeburg, Kvelinburg...) mà ở Pháp, Anh, Italia cũng có thành phố kiểu này, Pari là một thành phố mở rộng dần bắt đầu từ đảo nhỏ LaCité trên sông Seine. Venise, Luân Đôn cũng có sáu, bảy bức tường thành tương tự.

Loại hình đô thị thứ ba: thành phố tôn giáo, giai đoạn này quyền lực của giáo hội trở nên rất mạnh và thịnh vượng, tạo điều kiện cho kiến trúc tôn giáo phát triển mà chủ yếu kiến trúc nhà thờ, dinh thự.

Nhìn chung các loại thành phố trên là thành phố nào cũng có nhà thờ. Nhà thờ Gôtích được xây dựng trong thành phố nhằm phô diễn sự bề thế và vẻ kiêu hãnh của nó, nó gắn gũi với nhà thờ Rôman của thành phố và không giống với nhà thờ Rôman của các tu viện. Nhìn toàn cục, nhà thờ Gôtích có những bước tiến về nhiều mặt so với nhà thờ Rôman.

Kiến trúc Gôtích bao gồm những loại hình chủ yếu sau đây:

- Nhà thờ.
- Quảng trường thành phố.
- Toà thị chính.
- Các trụ sở hàng hội thủ công nghiệp, thương nghiệp.
- Thành quách.
- Cung điện, lâu đài và nhà ở.

Kiến trúc Gôtích đại diện cho một trào lưu kiến trúc mới, tuy nó hoàn toàn thoát ly ảnh hưởng của văn hoá La Mã cổ đại. Chữ "Gôtích" thật ra là ngôn từ mà thời kỳ văn nghệ Phục hưng sau này gán ghép cho phong cách kiến trúc Châu Âu thời kỳ thế kỷ XII đến thế kỷ XV, có ý miệt thị thời kỳ này không coi trọng văn hoá cổ điển. Chữ "Gôtích" thật ra được dùng một cách không chính xác, nó xuất phát từ chữ Goth là một tên bộ tộc man dã chuyên sống bằng cướp bóc, không có sáng tạo gì về nghệ thuật và kiến trúc; sau đó nhiều thế kỷ, chữ "Gôtích" mới mang ý nghĩa tích cực, dùng để chỉ một nền kiến trúc của chế độ phong kiến Châu Âu Trung thế kỷ trung kỳ có nhiều thành tựu. Vì vậy, việc biểu thị sự phủ định như đã nói ở trên là một dụng ý không đúng, kiến trúc Gôtích không phải là "man dã" hoặc "bán khai hoá" như đã từng bị phê phán một cách không công bằng.

Kiến trúc Gôtích theo một số nghiên cứu, được chia thành 5 giai đoạn phát triển:

- Giai đoạn thứ nhất (nửa cuối thế kỷ XII): chuyển từ kiến trúc Rôman sang kiến trúc Gôtích, giai đoạn này còn mang nặng đặc điểm kiến trúc Rôman.

- Giai đoạn thứ 2 (thế kỷ XIII): giai đoạn Gôtích chính thống - 1, đây là giai đoạn Gôtích hoàn chỉnh và đỉnh cao của nghệ thuật xây dựng, sử dụng cung gẫy lưỡi mác, không có gác lửng, sử dụng mặt bằng công trình hình vuông hoặc hình chữ nhật, bên trên có vòm 6 múi. Cột chịu lực lớn, đôi khi sử dụng nhiều cột (cột chùm), không gian nhận nhiều ánh sáng thông qua cửa kính.

- Giai đoạn thứ 3 (thế kỷ XIV): giai đoạn Gôtích chính thống - 2, đặc trưng của giai đoạn này là cửa sổ tròn lớn ở mặt đứng có các nan hướng tâm, cửa sổ này có hình dáng giống hoa hồng nên gọi là cửa "Hoa hồng", cột của công trình nhỏ hơn giai đoạn thứ 2, vòm mái trở về loại 4 múi.

- Giai đoạn thứ 4 (thế kỷ XV): giai đoạn Gôtích chính thống - 3, hình thức kiến trúc lúc này rất phức tạp, đắp điểm; hình thức cung quai giỏ và chạm trở nhiều nhánh cây,

hoa lá được sử dụng nhiều trong điêu khắc và bên ngoài công trình; vòm mái giai đoạn này vẫn sử dụng 4 múi.

- Giai đoạn thứ 5 (thế kỷ thứ XVI): giai đoạn chuyển sang kiến trúc Phục hưng, vẫn mang hình thức chính của kiến trúc Gôtích chủ yếu ở giai đoạn chính thống - 3 nhưng có chuyển dần sang thời Phục hưng, xuất hiện nhiều kiến trúc La Mã.

Đặc điểm của kiến trúc Gôtích:

Ta có thể nhận biết kiến trúc Gôtích bằng những đặc điểm chính sau đây:

- Thường có chiều cao lớn từ 38- 42 mét, riêng tháp lấy ánh sáng cao đến 60 mét, cửa sổ kính màu ở mặt đứng có thể lớn tới 8-12 mét.

- Công trình mở nhiều cửa sổ rộng, bên trong công trình tràn ngập ánh sáng.

- Các cửa sổ Hoa hồng rất lớn và giàu tính trang trí, thường đặt ở đầu hồi cánh Nam và Bắc.

- Các tác phẩm điêu khắc kiến trúc cũng như kính màu được sử dụng rộng rãi.

- Kiểu mặt bằng cơ bản là kiểu mặt bằng chữ thập La tinh, mặt đứng phía Tây có cửa vào được trang trí lộng lẫy nhất; ở phần Hậu cung phía Đông thường có những gian thờ hình nửa đường tròn.

- Hình thức bên ngoài phản ánh trung thực hình thức kết cấu bên trong.

- Kết cấu sử dụng vòm mái hình múi có sống, khung sườn và cuốn bay chịu lực, tường xây mỏng, nhẹ.

- Công trình cao lớn, đồ sộ và các bộ phận chi tiết kiến trúc vượt quá sự phù hợp với tỷ xích của con người.

- Cảm giác về chiều cao của nhà thờ Gôtích là do chiều cao thật của nó quyết định và một phần nữa là do ảo giác quyết định, ảo giác này là do cột cuốn, gờ sống và vòm trần gây nên.

8.2. NƯỚC PHÁP - CÁI NÔI CỦA KIẾN TRÚC GÔTÍCH

Kiến trúc Gôtích ra đời đầu tiên ở Pháp vào năm 1140, và nhà thờ Gôtích Pháp phát triển rất mạnh mẽ trong khoảng thời 1150 đến 1300 và lần lượt ảnh hưởng ra các nước xung quanh như Anh, Đức, Tây Ban Nha, Italia.

Lần đầu tiên kiến trúc Gôtích đã thay thế cho kiểu Rôman ở Pháp. Paris vốn được mệnh danh là "nguồn nước tưới của các miền đất" đã trở thành trung tâm văn hoá của Pháp từ thế kỷ XVII. Vào thời gian đó và còn cho đến tận ngày nay, không chỉ ở Paris mà còn có các thành phố khác như: Amien, Reim và Ruan cũng được xem là kho báu của nghệ thuật Gôtích.

Đến thời kỳ Gôtích, trên phạm vi nước Pháp cũng như một số nước khác, nhà thờ chính của thành phố chiếm địa vị chủ đạo, hoàn toàn thay thế cho nhà thờ của tu viện. Từ thế kỷ XXII đến thế kỷ XV, đã có 60 nhà thờ chính của các thành phố được xây dựng, đó là những biểu tượng sự giải phóng của các đô thị cũng như sự mạnh và giàu có của những đô thị đó.

Ở Pháp phong cách Gôtích được thịnh hành hơn ba thập niên: một phần ba cuối của thế kỷ XII đến một phần tư đầu của thế kỷ XIII - là thời kỳ đỉnh cao của phong cách Gôtích và thế kỷ XIV - XV là thời kỳ cuối; ban đầu là giai đoạn "toả sáng" và sau đó là giai đoạn "rực cháy".

Nhà thần học nổi tiếng nhất thời kỳ Gôtích Thomas Aquinas (1227 - 1274) đã đưa ra những chủ kiến không nhất trí hoàn toàn với quan điểm của Giáo hội tiền kỳ, ông vẫn cho rằng "cái đẹp của thượng đế là cái đẹp tối cao" nhưng cũng cho rằng "cái đẹp cảm tính cũng quan trọng" và nói: "cái mà khiến cho người ta thoả mãn lúc cảm thấy chính là cái đẹp".

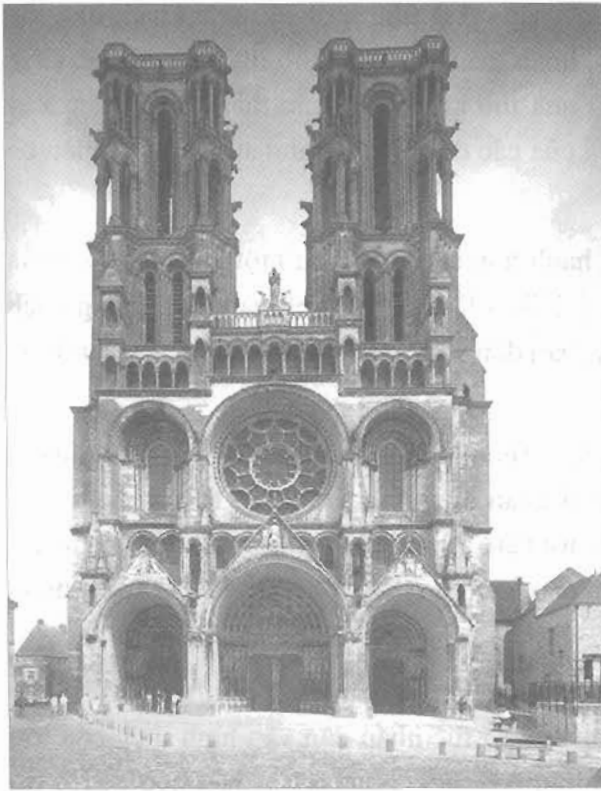
Tuy vậy, một số giới thần học trong nhà thờ cũng đã tiến hành các hoạt động, xây dựng các lý luận để chống lại sự thâm nhập của trí tuệ nhân dân vào hình thức của tôn giáo vào thế kỷ XIII đã có một trào lưu lạc lõng kêu gọi "phục hưng thần học". Một vài nơi đã có hiện tượng cấm trang trí điêu khắc, hạn chế làm cửa sổ kính màu và không được làm tháp chuông.

Kiến trúc nhà thờ Gôtích thế kỷ XII - XV thể hiện một sự đấu tranh về mặt chính trị và văn hoá tư tưởng không khoan nhượng, trong khi nhà vua dành phần thưởng có phần nào khoan nhượng, để cho nhân dân đẩy mạnh việc xây dựng những nhà thờ đền đài hoàng, to đẹp thì thế lực đối lập là lãnh chúa phong kiến lại có một bộ phận đứng ra phản đối. Người bảo vệ mạnh mẽ nhất cho quan điểm của giai tầng đại phong kiến là thánh đồ Bernard de Clairvaux (1091 - 1153).

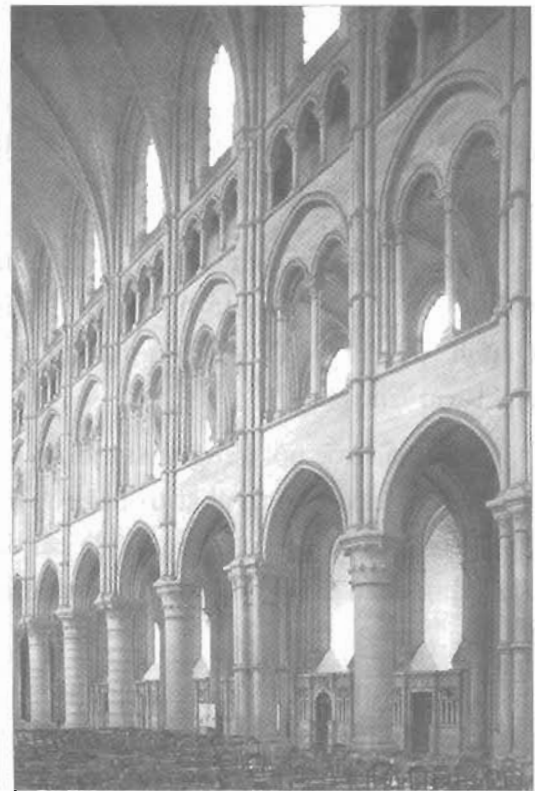
Nhà thờ ở Notre Dame, Laon (xây dựng trong những năm 1155 - 1205) là một trong những nhà thờ thể hiện nguyện vọng làm chủ của tầng lớp thị dân. Nhà thờ không còn là kiến trúc tôn giáo thuần túy và cũng mất đi tính chất của một dinh thự, mà trở thành một trung tâm sinh hoạt công cộng, là nơi tụ họp, vui chơi, cử hành hôn lễ, ma chay của người dân. Tính chất dân gian, thế tục của nhà thờ ngày một nâng cao.

Nhà thờ Notre Dame De Paris (khởi công xây dựng năm 1163) cũng là một chứng tích lịch sử về hình thức kiến trúc Gôtích Pháp.

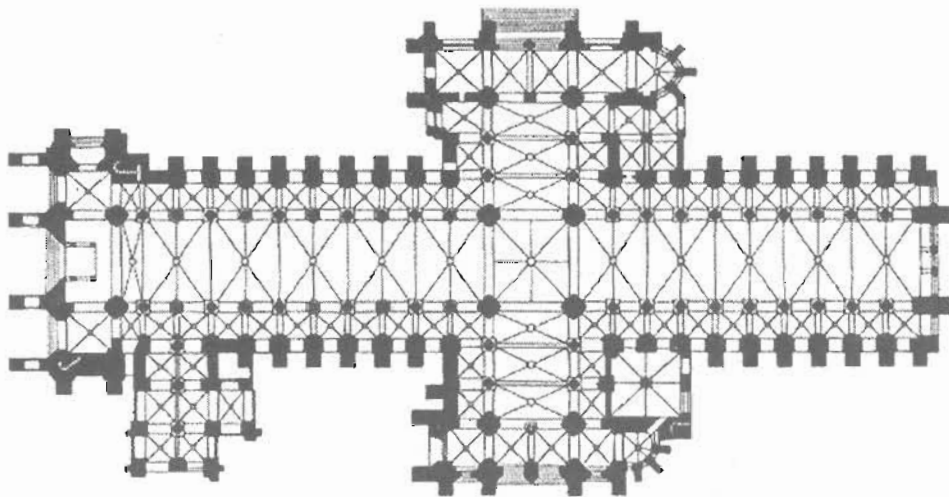
Cái đẹp thế tục, cái đẹp cảm tính dần dần được thừa nhận. Điều này có thể thấy trong nhà thờ Saint Denis (xây dựng 1135 - 1144), tác phẩm đầu tiên của kiến trúc Gôtích Pháp.



Nhà thờ Notre Dame, Laon



Nội thất nhà thờ Notre Dame, Laon

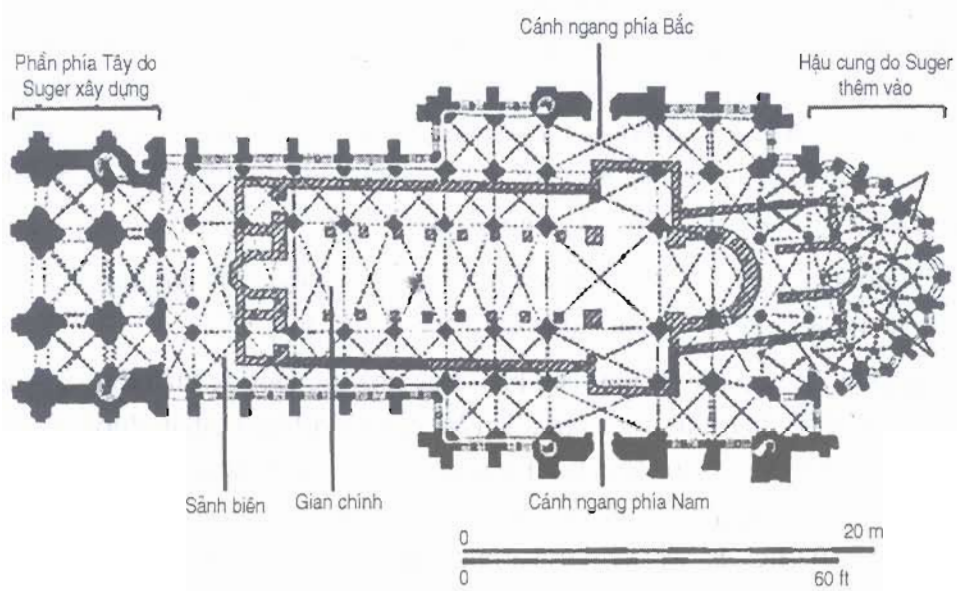


Mặt bằng Nhà thờ Notre Dame, Laon

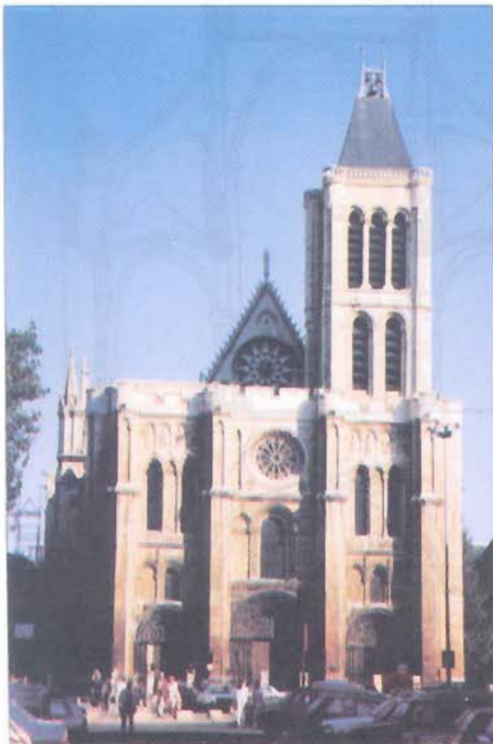
Nhà thờ Saint Dains, ở phía Bắc Paris, là một nhà thờ có phong cách hoa lệ, sáng sủa, thể hiện việc thừa nhận cái đẹp thế tục tương thích với kiến trúc tôn giáo.

Một đặc trưng nổi bật trong kiến trúc Nhà thờ Gò tích là nội thất có nhiều cửa kính màu, trên vòm mái cũng có nhiều kính màu để ánh sáng tràn ngập bên trong nhà thờ với

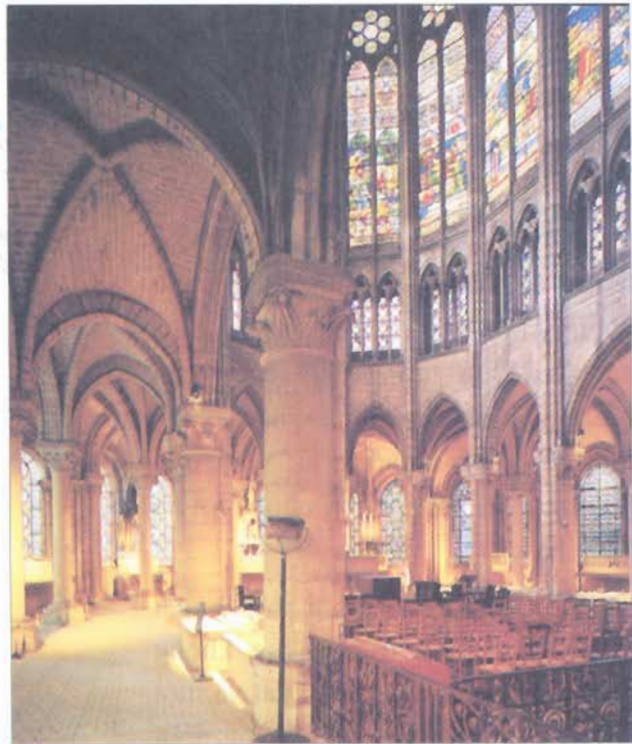
màu sắc vô cùng phong phú và sống động. Điều này được thể hiện rõ trong nội thất nhà thờ Saint Dains, Paris.



Mặt bằng nhà thờ Saint Denis, Paris.



Mặt đứng nhà thờ Saint Denis, Paris.



Nội thất nhà thờ Saint Denis, Paris.

8.3. HỆ THỐNG KẾT CẤU NHÀ THỜ GÔTÍCH

Trong kiến trúc nhà thờ Rôman, sự tiến bộ của hệ thống kết cấu còn nhiều hạn chế, hệ thống kết cấu của vòm mái chưa đạt tới phương án tối ưu, sự cân bằng tĩnh lực trong hệ thống kết cấu không rõ ràng, vòm mái dày và nặng, có công trình vòm mái dày và nặng tới 60 cm, vì vậy tốn kém vật liệu xây dựng, không tiết kiệm được đá. Các thông số mặt bằng chiều cao đều không lớn, cửa sổ mở nhiều lúc còn nhỏ, một số kiến trúc Rôman còn thiếu ánh sáng, không khí ảm đạm, trung cảnh (nhịp giữa) có độ lớn nói chung không vượt quá 10 mét, chiều cao không quá 20 mét.

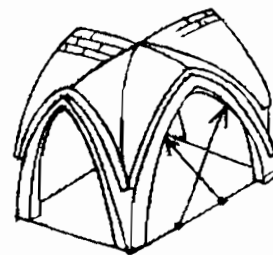
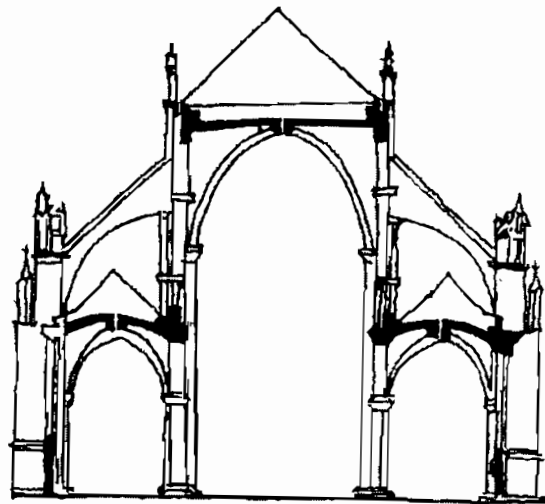
Trong khi đó, nhà thờ Gôtích có chiều cao 38 - 42 mét, tháp lấy ánh sáng có nhà thờ cao tới 60 mét, cửa sổ tròn kính màu ở mặt đứng cao 8 - 12 mét.

Mặt đứng phía Tây (là mặt chính) của kiến trúc nhà thờ Gôtích tuân theo những chế định nhất định, từ dưới lên trên được chia làm ba phần (ba tầng): phần dưới cùng (tầng dưới cùng) là cửa, thường có ba hốc cửa rất sâu (chiều sâu của hốc có khi chiếm hẳn một bước nhà; phần giữa (tầng hai) ở chính giữa có cửa sổ tròn to bằng kính màu được tô điểm như những bông hoa hồng; phần trên cùng (tầng ba và tầng bốn không hoàn toàn) là hành lang và hai cái tháp chuông.

Kết cấu nhà thờ Gôtích là một trong những sáng tạo đặc biệt nhất, tạo cho kiến trúc nhà thờ những ưu việt và vẻ đẹp đặc biệt, mà trước đó các hệ thống kết cấu, kể cả những nền kiến trúc phát triển cao như La Mã cổ đại, chưa đạt được.

Hệ thống kết cấu nhà thờ Gôtích là một hệ thống không gian lớn, dùng khung chịu lực, tách biệt rõ rệt giữa kết cấu chịu lực và kết cấu ngăn cách; với những thành phần chính tính từ đổ mái xuống là: vòm mái hình múi có sống, cuộn nhọn, cột và cuộn bay.

Hệ thống kết cấu nhà thờ Gôtích đã tạo cho kiến trúc những không gian mênh mông, khoáng đạt và một khung cảnh nội thất nhẹ nhàng, tràn ngập ánh sáng.



Mặt cắt và vòm mái có 2 tâm của kiến trúc Gôtích

Hệ thống kết cấu vòm Gôtích giải được bài toán xây dựng vòm có hình chiếu trên mặt bằng hình chữ nhật, điều mà hệ thống kết cấu vòm Rôman chưa giải quyết được.

Trong các công trình kiến trúc Gôtích, khi xây dựng vòm mái bằng hình chữ nhật, thông thường người ta thường gặp mái cong hai chiều rất phức tạp, như vậy khi mặt chiếu bằng của nó là hình chữ nhật, chiều cao của cuốn vẫn bằng nhau, khiến xử lý kiến trúc vòm có mũi đơn giản hơn nhiều.

Hệ thống kết cấu của vòm Gôtích không còn một chút gán bó nào với kết cấu của kiến trúc La Mã cổ đại, tính chất cách tân của kiến trúc Gôtích có được là nhờ những cuộn nhọn (đến từ kiến trúc phía Đông, mái vòm tròn có bốn cuộn nhọn có mũi dờ).

Vòm mái hình mũi có sống trong kiến trúc mái nhà thờ Gôtích chia ra các loại:

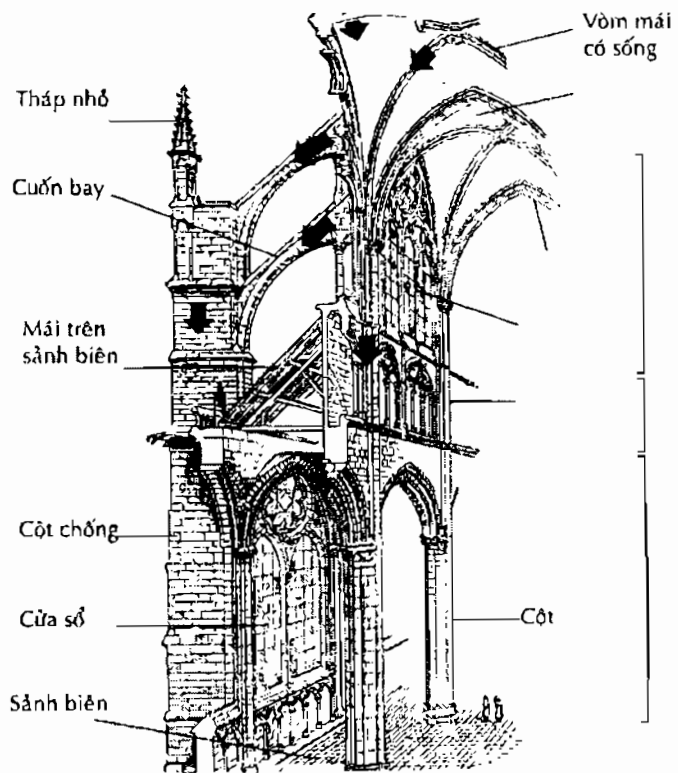
- Vòm có sống bốn mũi có hình chiếu mặt bằng hình chữ nhật: vòm mái được đỡ bởi bốn cuốn biên có sống (mỗi cuốn nhọn có hai tâm, chiều cao cuốn cạnh bé bằng chiều cao cuốn cạnh lớn) và hai cuốn chéo có sống cắt nhau qua tâm.

- Vòm có sống sáu mũi có hình chiếu bằng hình chữ nhật: đem nhịp lớn (cạnh lớn của hình chữ nhật) chia làm hai, có sáu mũi vòm xây trên sáu cuốn biên có mũi và ba cuốn chéo cắt nhau ở giữa. Kiểu vòm này là kiểu vòm đặc trưng của kiến trúc Gôtích thế kỷ XII.

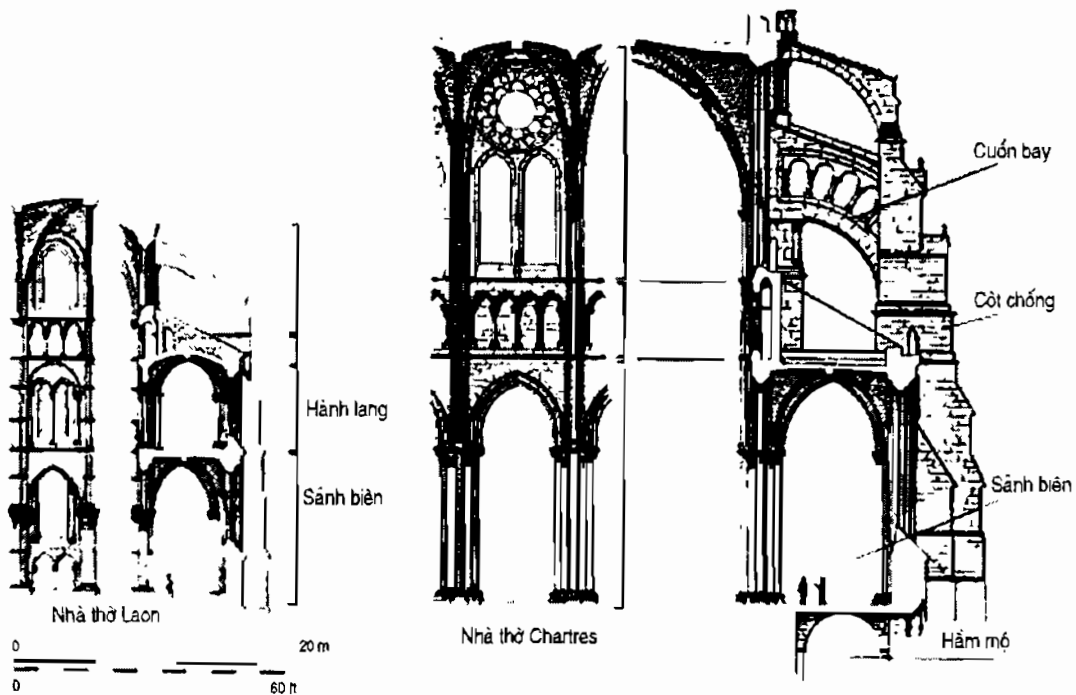
- Vòm có nhiều sống và nhiều mũi hình sao có mặt chiếu hình chữ nhật, trên bốn cuốn biên có mũi, thêm vào rất nhiều gân sống phụ, thành hình sao hay các dạng hoa văn khác nhau. Loại vòm mái phức tạp này là sản phẩm của kiến trúc Gôtích hậu kỳ.

Bốn chân vòm của kiến trúc truyền tải xuống và cột và một phần của tải trọng xuống cuốn bay.

Cuốn bay là một thành phần quan trọng của hệ thống kết cấu nhà thờ Gôtích, chia sẻ với cột tải trọng của vòm, làm giảm tiếp diện của cột khiến cho công trình có thể mở cửa sổ lớn được và làm cho đường nét kiến trúc thêm thanh thoát.



Hệ thống kết cấu Nhà thờ Gôtích



Một số bộ phận cấu tạo nhà thờ Gôtích

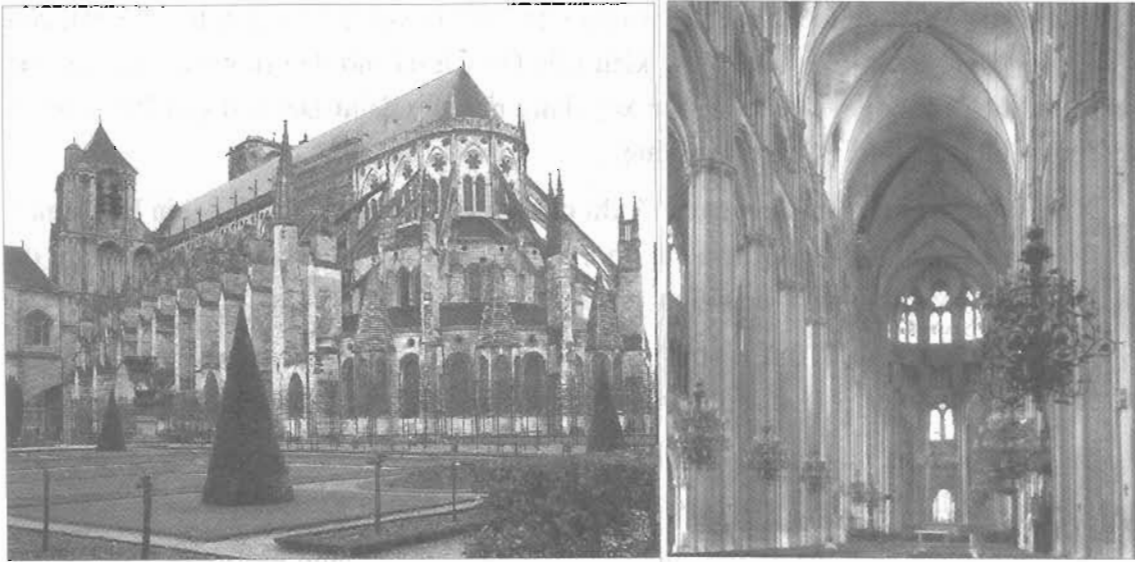
Cuốn bay (Flying buttess) bao gồm những cái cuốn nghiêng trong không trung và những bệ cột đứng, là một sáng tạo lớn khác cho kiến trúc Gôtích. Cuốn bay, cũng giống như những cột đỡ, được xây dựng dùng để đỡ những lực đập ở mặt bên, nhưng vì cấu tạo thì khác xa cột đỡ. Cuốn bay cũng góp phần làm cho gắn bó hơn mối liên kết giữa nhịp lớn ở giữa (trung sảnh) và nhịp bên (hành lang bên), khiến cho kích thước cột của hai bộ phận này giảm nhỏ.

Hệ thống kết cấu nhà thờ Gôtích đưa đến kết quả là tiết kiệm được nhiều vật liệu cho vòm, chiều dày của vòm chỉ còn khoảng 25 - 30 cm, vòm mái hình mũi có sóng còn hợp được nhiều loại mặt bằng khác nhau, chẳng hạn trong trường hợp mặt bằng hình dáng phức tạp của đàn tế nhà thờ Saint Denis.

8.4. CÁC PHONG CÁCH KIẾN TRÚC VÀ CÁC THỂ HỆ NHÀ THỜ GÔTÍCH PHÁP

Sau xuất phát điểm của kiến trúc Gôtích là nhà thờ Saint Denis, các nhà thờ thuộc loại xây dựng đầu tiên trong kiến trúc Gôtích Pháp trong những năm 1140 - 1200 được gọi là thể hệ các nhà thờ Gôtích nguyên thủy (bao gồm các nhà thờ ở Noyon, Laon, Paris).

Tiếp theo là các nhà thờ xây dựng trong khoảng những năm 1200 - 1250, được gọi là thể hệ các nhà thờ Gôtích cổ điển, hay các nhà thờ xây dựng có tháp lấy ánh sáng (tháp đèn) (bao gồm các nhà thờ ở Reims, nhà thờ ở Beauvais, Auxerre, Chartres, Rouen, Bourges (xây dựng từ năm 1195 - 1250) và nhà thờ Sainte Chapelle ở Paris.



Phối cảnh và nội thất nhà thờ St. Etienne, Bourges.

*** Phong cách các nhà thờ Gôtích toả sáng**

Là phong cách của những nhà thờ Thiên Chúa giáo được xây dựng trong khoảng 1260 - 1380 (nửa sau thế kỷ XIII và suốt thế kỷ XIV), thời kỳ phát triển toàn diện và chín muồi của kiến trúc Gôtích. Tác phẩm tiêu biểu của thế hệ các nhà thờ Gôtích toả sáng là các nhà thờ ở Amiens, ở Strasbourg ở Metz.

*** Phong cách các nhà thờ Gôtích rực cháy**

Là phong cách của nhà thờ được xây dựng trong khoảng những năm 1380 - 1540, ví dụ các nhà thờ Saint Maclou ở Rouen, nhà thờ Saint Gervais, Saint Merri ở Paris, nhà thờ Saint Pierre ở Avignon, nhà thờ Harfleur ở Normandie. Toà án ở Rouen cũng thuộc dòng kiến trúc này.

Danh từ "kiến trúc Gôtích rực cháy" chỉ việc đổi mới của kiến trúc Gôtích ở giai đoạn cuối, mà đặc trưng là việc sử dụng các đường nét lượn sóng như các ngọn lửa đang lung linh cháy trong một số bộ phận kiến trúc.

Trong các phong cách kể trên và theo sự phát triển của kiến trúc Gôtích, có các nhà thờ Gôtích Pháp sau đây được xem như là những ví dụ quan trọng nhất :

- Nhà thờ Saint Denis
- Nhà thờ Notre Dame de Paris
- Nhà thờ Reims
- Nhà thờ Amiens
- Nhà thờ Chartres

Sau đêm dài Trung thế kỷ tiền kỳ và thời kỳ Rôman với những kiến trúc dè dặt, còn trong tình trạng tranh tối tranh sáng, kiến trúc Gôtích đã mở đầu một thời đại sôi sục mới, mà tiếng chuông đầu tiên là việc xây dựng nhà thờ Saint Denis ở gần Paris, do vị trưởng lão của nhà thờ là Suger đề xướng.

Khái niệm đô thị đã bị lãng quên từ khi nhà nước La Mã sụp đổ, đến thời kỳ Rôman bắt đầu được hồi sinh, nhưng phải đến thời kỳ Gôtích, mới chính thức có lại những đô thị đích thực, với những nhà thờ to lớn và tráng lệ.

Vị trưởng lão Suger (1081 - 1151) chính thức đặt viên đá xây dựng đầu tiên cho nhà thờ Saint Denis vào năm 1135, công việc xây dựng kéo dài trong tám năm.

Suger đã là người đề xướng đầu tiên cho một phong cách nghệ thuật mới, nhà thờ Saint Denis đã dành dấu sự đoạn tuyệt với kiến trúc Rôman.

Những cây cột chịu lực đã thay thế cho những bức tường chịu lực, nâng cao đến tận chân vòm, những phần tường xây nề biến mất, nhường chỗ cho những bức tranh kính màu minh họa những đề tài lịch sử.

Sự ra đời của nhà thờ Saint Denis gắn liền với sự sáng tạo nên hai đặc điểm của nhà thờ Gôtích: một hình thức mặt đứng kiểu mới và một nội thất kiến trúc tràn ngập ánh sáng.

Sự đổi mới bắt đầu bằng việc xây dựng mặt chính ở phía Tây: thực hiện một thăm quan ở phía trước. Tam quan ba cửa ở tầng dưới cùng này tạo thành ba nhịp điệu, do bốn bệ cột cao chịu lực tạo nên, ở phần giữa, bên trên, có một cửa tròn lớn, tiền thân của loại "cửa sổ hoa hồng" nổi tiếng sau này.

Mặt đứng ba nhịp với ba cửa chính tượng trưng cho Tam vị nhất thể, đồng thời cũng tạo nên hình ảnh quyền lực của nhà vua qua dáng vẻ kiểu thành quách của kiến trúc, tạo nên hình mẫu mặt đứng cơ bản cho các nhà thờ Gôtích tiếp sau Saint Denis.

Việc sử dụng ánh sáng một cách tài tình nhờ kỹ thuật mới của hệ vòm mái hình múi có sống và cửa sổ kính màu là yếu tố cơ bản khác của kiến trúc Gôtích, nó góp phần dọi chiếu một cách thực thể cũng như một cách ẩn dụ không gian bên trong nhà thờ. Theo các nhà nghiên cứu kiến trúc và lịch sử, nhà thờ Gôtích là một sản phẩm trí tuệ, kết hợp bên trong nó một cấu trúc của tư tưởng triết học kinh viện. Nhiều thành phần của mặt bằng và số tầng cao được phân chia theo một trật tự có tính kỷ luật cao và mang tính chất ẩn dụ mạnh. Ví dụ toà chính điện là biểu tượng của cửa thiên đường. Ngoài ra, những hình ảnh mê tín dị đoan, quái vật, làm mọi người e sợ trên trang trí mặt đứng đã được thay bằng những trang trí có chủ đề thiên nhiên.

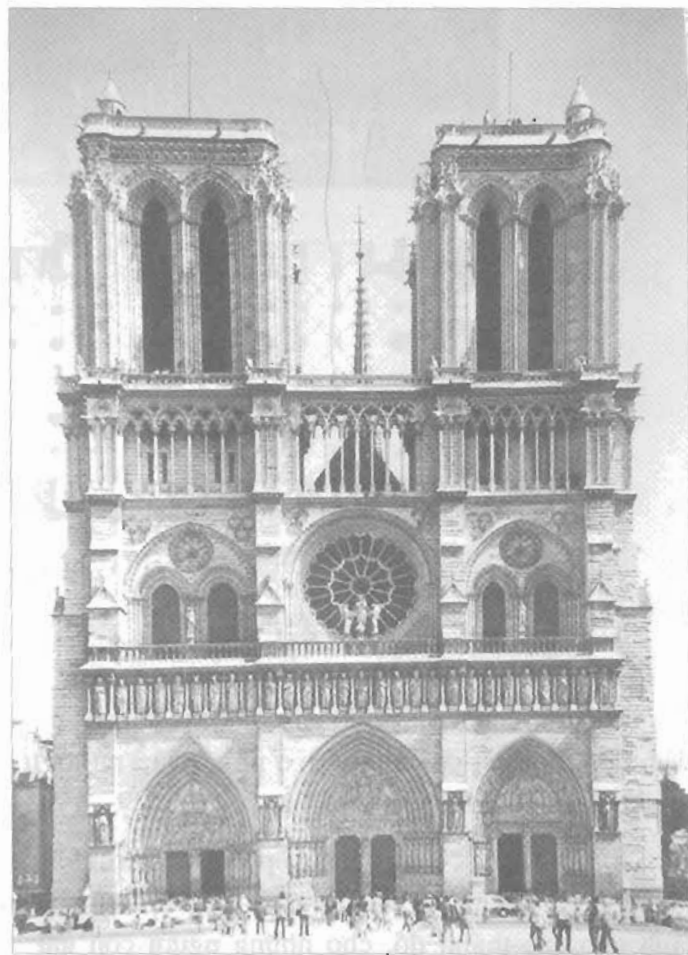
Sau nhà thờ Saint Denis, vào cuối thế kỷ XII và suốt thế kỷ XIV, nước Pháp và Tây Âu bước sang "thời đại Vàng của các nhà thờ", nhân dân các thành phố rầm rộ đấu tranh để xây dựng nhà thờ Gôtích đẹp nhất cho thành phố của mình.

Nhà thờ Notre Dame de Paris là một nhân chứng hùng hồn của thế hệ các nhà thờ đó. Nhà thờ Notre Dame de Paris (khởi công xây dựng năm 1163) cũng là một chứng tích lịch sử về hình thức kiến trúc Gôtích Pháp. Công trình nhà thờ đồ sộ này được chia làm 3 phân vị ngang trên mặt đứng. Phân vị ngang thứ nhất có 3 sảnh ra vào, trong đó có một lối vào chính và hai lối vào phụ, các cửa ra vào lùi sâu vào bức tường chia thành nhiều lớp vòm cuốn gạch mang phong cách Gôtích, phía trên riềm của phân vị thứ nhất có 28 bức tượng người đặt trong các hốc tường. Phân vị thứ hai cũng sử dụng vòm cửa Gôtích, phía ngoài có lan can. Phân vị tầng thứ 3 có hệ thống hành lang với 21 cột tròn ở bên ngoài, phía trên các đầu cột là vòm cuốn Gôtích. Tầng trên cùng được kết thúc bởi hai cửa vòm cuốn lớn, hẹp và cao tạo cho công trình có ấn tượng mạnh mẽ của hình khối kiến trúc.

Nhà thờ Notre Dame de Paris là nhà thờ Gôtích nguyên thủy, bắt đầu xây dựng năm 1163 dưới sự điều phối của Đức Giám mục Maurice de Sully, đến năm 1200 hoàn thành về cơ bản, hai ngọn tháp ở mặt đứng phía Tây hoàn thành vào năm 1245, chiếc pháp đèn mảnh và nhọn phía sau mãi đến năm 1345 mới hoàn tất.

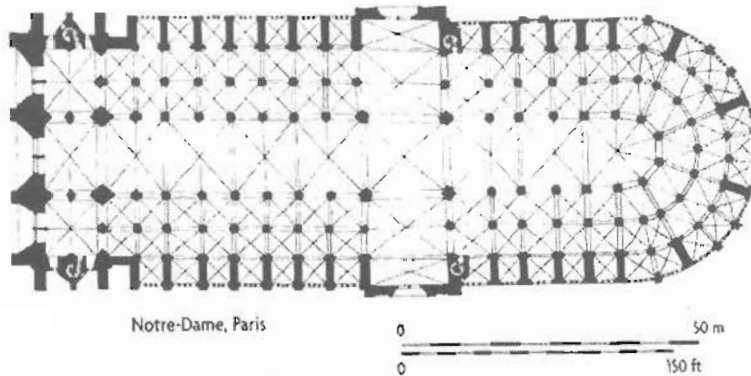
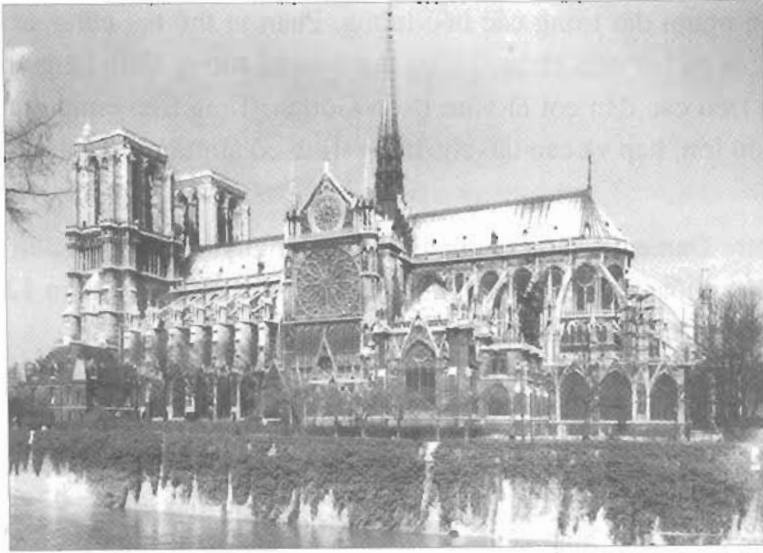
Nhà thờ Notre Dame de Paris đặt trên hòn đảo La Cité, lối vào chính từ phía Tây, ở phía trước có quảng trường rộng, là trung tâm hoạt động hội họp và lễ tết của các công dân. Mặt bằng nhà thờ rộng 48 mét, dài 130 mét, có thể chứa được 9000 người, phía đàn thánh có hình bán nguyệt.

Sảnh chính (trung sảnh) cao 35 mét, sảnh bên cao 9 mét, cửa kính mở rộng khiến ánh sáng tràn ngập, mái vòm phần sảnh chính hình sáu múi có sống, ở giữa có khoá vòm, cuốn bay vượt một khoảng không 15 mét nên tạo một ấn tượng hết sức bay bổng cho kiến trúc mặt Nam và mặt Bắc.



Nhà thờ Notre Dame de Paris

Ở mặt chính phía Tây, có hai toà tháp cao hơn 60 mét, phân vị đứng có bốn bề cột cao đồ sộ chia mặt chính ra làm ba phần, hai băng đều khắc trang trí hình băng ngang liên kết chúng lại theo chiều ngang. Tầng một là ba cửa vào chính có chiều sâu lớn, tầng hai ở giữa có "cửa sổ hoa hồng" đường kính lớn 13 mét, hai bên có cửa sổ hình cuốn nhọn.



Mặt đứng phía Nam và mặt bằng Nhà thờ Notre Dame de Paris

Đặc biệt, ngọn tháp đèn phía sau cao 90 mét cùng hai ngọn tháp phía trước trở thành đặc điểm nổi bật của nhà thờ, ở những nơi rất xa trong thành phố cũng đều thấy rất rõ ràng các thành phần kiến trúc này.

Nhà thờ còn có một thành phần kiến trúc đặc sắc khác nữa là chiếc "cửa sổ hoa hồng" ở phía Nam, có đường kính 18 mét, trên vẽ chủ đề chúa Jesus đang ban phước ơn lành cho các thánh đồ, cho những người con gái đồng trinh ngoan và không ngoan. Chiếc cửa sổ hoa hồng này được hoàn thành năm 1260, do kiến trúc sư lớn nhất nước Pháp thế kỷ XIII là Pierre Montreuil thiết kế.

Mặt đầu mặt chính chia làm ba phần, nội thất bên trong lại chia làm năm nhịp; nhịp giữa (sảnh chính) lớn hơn hai lần bốn nhịp bên.

Qua ba cửa vào ở phía Tây, lần lượt triển khai phần thân của nhà thờ (nơi con chiên đến làm lễ), phần cách ngang, không gian dành cho ban hát Thánh thi và cuối cùng đến Đền Thánh.

Nhà thờ Reims ở vào một trung tâm tôn giáo phồn thịnh nhất nước Pháp lúc bấy giờ, trên vị trí nhà thờ cũng bị cháy, nhà thờ được xây dựng lại trong khoảng những năm 1211, đến năm 1316 mới hoàn tất.

Nhà thờ Reims là biểu hiện rực rỡ của tinh thần của thời đại, là nơi đăng quang của các nhà thờ vua Pháp.

Nhà thờ Reims là nhà thờ chính của Giáo khu, hình dáng cân đối, trang trí tinh tế, vòm mái bốn múi đạt đến độ cao 38 mét, phân vị đứng chắc chắn ở phần cột và thanh thoát ở phần vòm, mặt đứng có diện mạo hoành tráng ở phần cửa vào và mảnh mai, hoa lệ ở những phần trên. Công trình trông đồ sộ mà vẫn như đang phấp phới bay lên.

Mặt bằng nhà thờ có cấu trúc hình chữ thập rõ nét để đáp ứng các nhu cầu nghi lễ. Tuy thời gian xây dựng dài nhưng phong cách kiến trúc tổng thể rất hài hòa và thống nhất.

Những cửa sổ kính tọa lạc phía trên cửa đi ở mặt đứng phía Tây nhà thờ Reims đã thay thế cho hốc cửa hình tam giác truyền thống. Hệ thống cuốn bay và cột của nó được thiết kế mảnh mai và thanh lịch. Vẻ của nhà thờ Reims gắn liền với tài nghệ bậc thầy của những người thợ xây dựng.

Nhà thờ Amiens (1220 - 1288) là nhà thờ lớn nhất nước Pháp, cao 42,3 mét, sảnh chính rộng 15 mét. Nhà thờ do hệ thống vòm mái hình múi có sống đan xen, cao thấp khác nhau và bộ cột xây dựng theo kiểu các cột bó vào nhau nên khi quan sát nội thất còn cảm thấy khoáng đạt, cao rộng hơn cả trong thực tế.



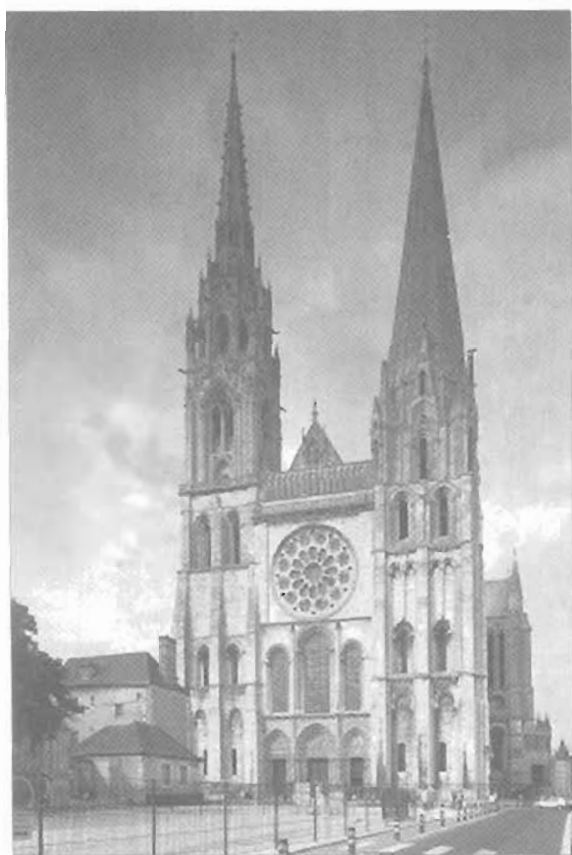
Nhà thờ Reims

Mặt bằng của Nhà thờ Amiens có thể coi như mặt bằng điển hình của kiến trúc nhà thờ Gôtích cổ điển. Thân nhà thờ sát với lối vào và cách ngang đều thiết kế theo kiểu ba nhịp, nhịp giữa lớn và có dạng hình chữ nhật, hai nhịp biên nhỏ và có dạng hình vuông, phần hậu cung có năm nhịp, hành lang quanh chính điện hình bán nguyệt và các bàn thờ như những vệ tinh xây bám vào xung quanh. Nhà thờ Amiens chỉ có hai tháp cao ở phía trước.

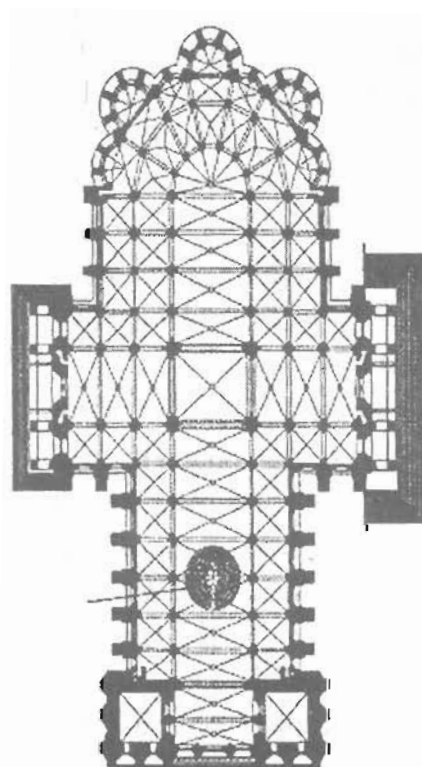
Nhà thờ Chartes, một kiệt tác kiến trúc Gôtích Pháp khác (xây dựng 1149 - 1260) có hai toà tháp phía trước không giống nhà thờ Notre Dame de Paris cũng như nhà thờ Reinms, mà hình vuốt nhọn. Hai ngọn tháp xây dựng cách nhau một khoảng thời gian tới 400 năm nên hình thức rất khác nhau.

Đỉnh tháp nhọn phía Nam (bên phải) cao 107m, dựng vào thế kỷ XII, là một nhọn bát giác, đó có một sự nối tiếp tuyệt diệu với toà tháp vuông phía dưới. Trong khi đó, đỉnh tháp nhọn phía Bắc (bên trái) xây dựng vào năm 1507 lại thể hiện một sự hoa mỹ, tương phản với trụ tháp mộc mạc bên dưới cũng như với ngọn tháp thanh mảnh phía Nam.

Hai toà tháp nhọn có hình thức khác nhau nhưng cùng gây ra một ấn tượng mãnh liệt. Nếu xem xét kỹ ngọn tháp bát giác tron phía Nam, có thể thấy đó là một sự kỳ diệu của kiến trúc.



Nhà thờ Chartres



Mặt bằng nhà thờ Chartres

Những cửa kính màu của nhà thờ Chartres đã thật sự cho thấy một hình ảnh chân thực của nghệ thuật đương thời, đó là những tác phẩm mà John Ruskin, nhà phê bình nghệ thuật thời Victoria đã gọi là "những món đồ trang sức rực cháy". Những bổ trụ của cuốn này càng lên cao càng giắt khác, thu hẹp lại, đỡ vòm mái hình múi có sống có vẻ đẹp nhẹ nhàng và lộng lẫy. Vẻ đẹp thanh tú của chiếc cửa sổ hoa hồng hoàng gia phía Nam cũng góp phần đáng kể vào vẻ đẹp tổng thể của công trình.

Nhà thờ Reims, Nhà thờ Amiens và Nhà thờ Chartes, thực sự đã là những đỉnh cao chín muồi của nhà thờ gô-tích Pháp.

8.5. KIẾN TRÚC GÔTÍCH Ở ANH, ĐỨC VÀ ITALIA

Trong các nhà thờ tiêu biểu nhất của kiến trúc Gô-tích trong phạm vi nước Pháp, các đối tượng nên nghiên cứu của môn khoa học lịch sử kiến trúc.

- Nhà thờ Salisbury ở Anh.
- Nhà thờ Cologne ở Đức.
- Nhà thờ Sienna và nhà thờ Milan ở Italia.

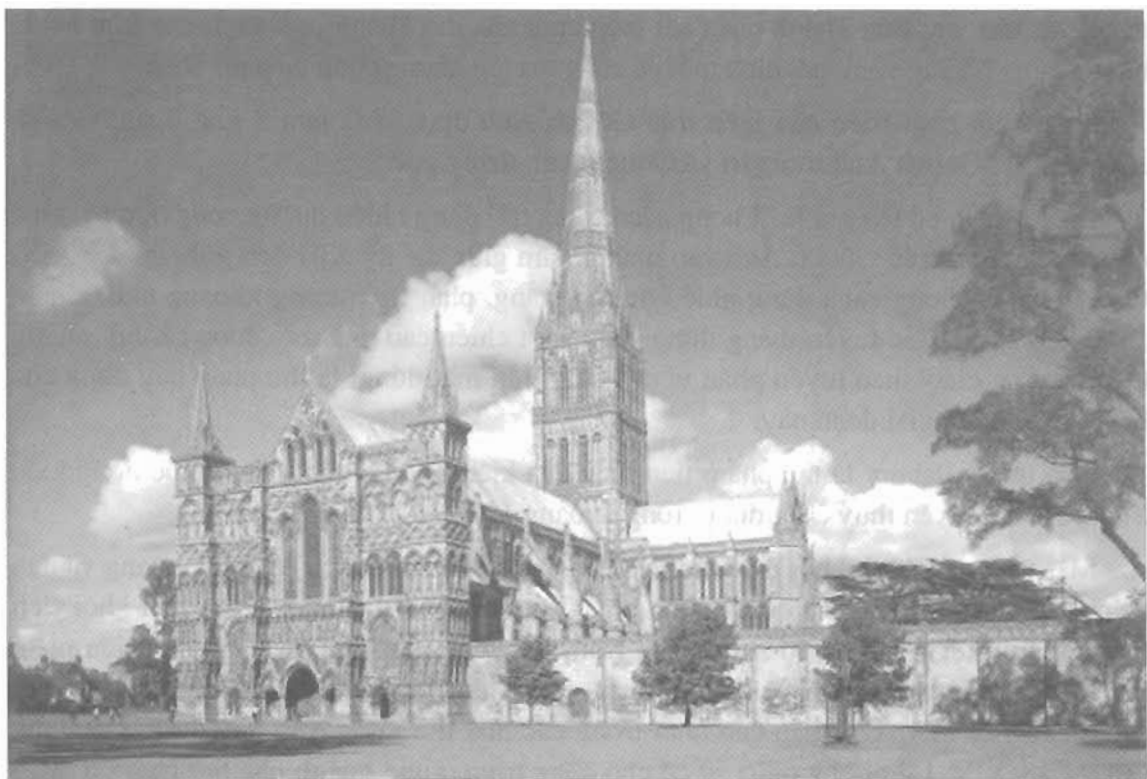
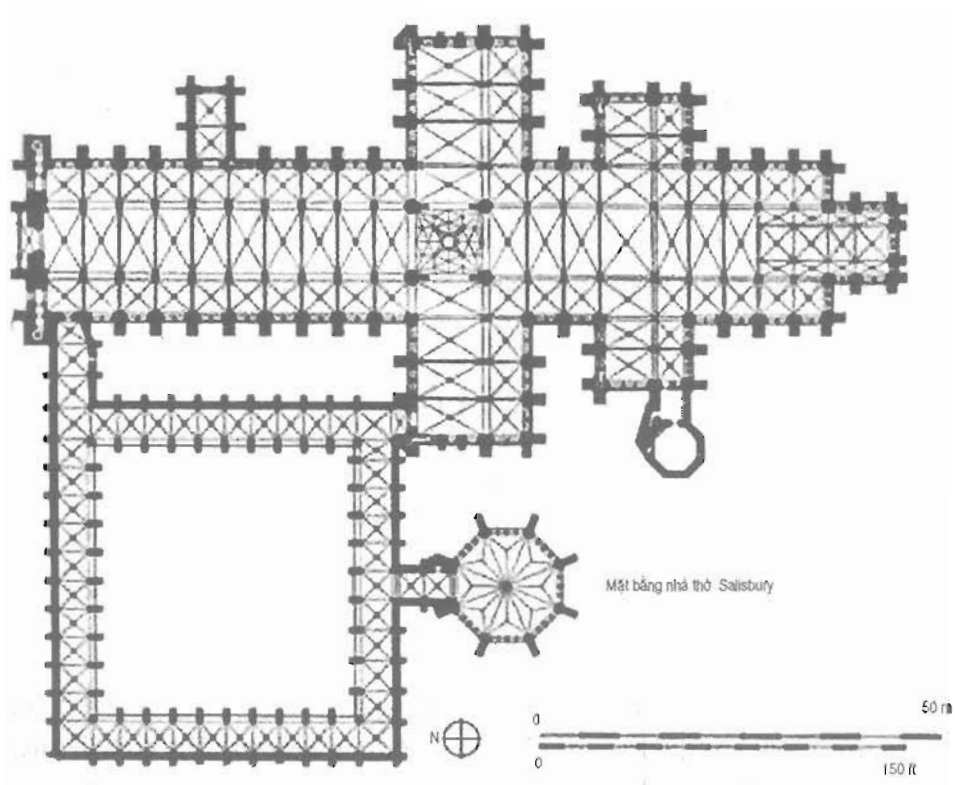
Kiến trúc Gô-tích cắm rễ và phát triển ở Anh khá vững vàng từ thế kỷ XII đến giữa thế kỷ XVI. Kiến trúc Gô-tích nguyên thủy Anh nảy nở trong khoảng thời gian từ cuối thế kỷ XII đến giữa thế kỷ XIII. Các nhà thờ lúc này có quy mô rất lớn, có tới những hai cánh ngang và khu vực Đền Thánh phân kết thúc cuối nhà thờ không phải hình nửa tròn mà là hình vuông. Những vòm mái hình múi có sống tựa lên những cuốn biên rất nhọn.

Quá trình phát triển của kiến trúc Gô-tích Anh được chia làm 3 giai đoạn: Gô-tích Anh tiền kỳ, Gô-tích Anh trang trí và Gô-tích Anh thẳng góc.

Phong cách có tên gọi là "Phong cách trang trí" dùng nhiều đường cong ngự trị, phát triển trong kiến trúc Gô-tích Anh vào những năm giữa thế kỷ XIII đến giữa thế kỷ XIV. Cuối cùng là phong cách dùng nhiều đường thẳng, phát triển trong khoảng những năm 1360 đến 1550. Các tuyến thẳng đứng chạy suốt chiều cao nhà thờ, được cắt bởi những tuyến ngang chạy theo tuyến phân vị các tầng trên mặt đứng, là thủ pháp hay dùng của kiến trúc Gô-tích giai đoạn này.

Nhà thờ Salisbury là tác phẩm tiêu biểu của kiến trúc Gô-tích Anh, thuộc dòng kiến trúc Gô-tích nguyên thủy (xây dựng trong khoảng 1220 - 1280).

Mặt bằng của hình khối thể hiện rõ nét tính chất hình học, có hai cánh ngang và đền thánh hình vuông. Hai tháp ở cửa vào phía Tây không bọc lộ rõ nét lắm, có khối tích không đáng kể, trong khi đó toà tháp trung tâm, nằm ở khu vực giao cắt giữa phần thân và cánh ngang lớn của nhà thờ lại rất nổi bật, đột xuất với một toà tháp đèn với chiều cao 123 mét. Toà tháp cao nhất trong các nhà thờ nước Anh này được xây dựng vào thế kỷ XIV. Để phòng ngừa sự cố cho công trình, xung quanh nhà thờ phải ốp thêm những bệ tường đỡ. Phòng họp của các thầy tu được xây dựng vào thế kỷ XIII, cho đến nay gần như giữ được nguyên vẹn vẻ đẹp cổ kính.



Mặt dựng nhà thờ Salisbury ở Anh (1220-1258), tháp chuông (1334-1380)

Trong bức tranh toàn cảnh của kiến trúc nhà thờ Gôtích Đức, nhà thờ ở Cologne chiếm vị trí số một.

Nhà thờ Cologne là nhà thờ Gôtích lớn nhất các nước Bắc Âu. Được xây dựng ở trung tâm thành phố (khởi công năm 1248), nó là biểu tượng hùng vĩ và niềm tự hào lớn nhất của thành phố. Mặt bằng nhà thờ có kích thước 144,53 × 86,25 mét, sảnh giữa rộng 12,66 mét, cao 46 mét. Hai ngọn tháp phía Tây nhà thờ (được xây dựng trong những năm 1842 - 1880), cao 157 mét, đồ sộ và ngạo nghễ vươn lên trời cao, rủ bóng xuống mặt đất, đặc biệt ban đêm được chiếu sáng rất lộng lẫy. Nội thất bên trong nhà thờ rất nhiều điêu khắc và có các tháp nhỏ, phân vị tuyến thẳng đứng luôn luôn chiếm ưu thế.



Nhà thờ Cologne, kiến trúc Gôtích Đức

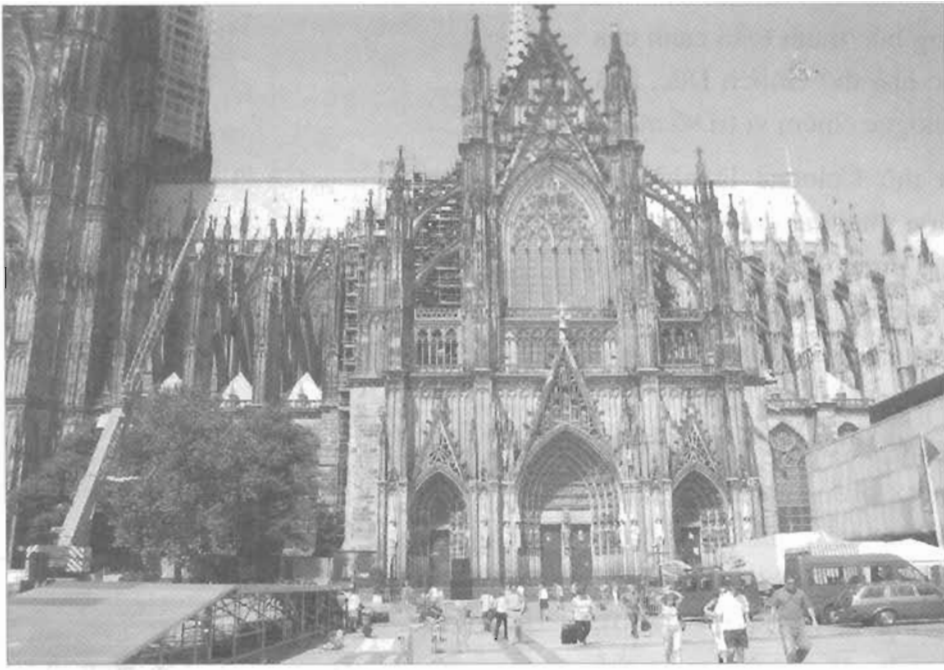
Diện tích nhà thờ rộng 7914 m², rộng hơn nhà thờ Notre Dame de Paris 2000 m².

Hình mẫu mà những người chủ trương xây dựng vào thế kỷ XIII muốn noi theo là kiểu dáng của nhà thờ Amiens, đại diện của thể hệ nhà thờ Gôtích thịnh kỳ của Pháp, nhưng kiến trúc sư chính của nhà thờ lúc đó là Mason Gerhard lại muốn thử sử dụng các chi tiết kiến trúc của nhà thờ Saint Chapelle ở Paris vừa mới hoàn tất xong.

Mặt bằng nhà thờ là môtip Gôtích cổ điển thịnh kỳ: cửa tam quan có chiều sâu lớn, thân nhà gồm năm nhịp, cánh ngang nhà thờ gồm ba nhịp, Đền Thánh hình bán nguyệt, được bao quanh bởi các ban thờ hình tròn.

Việc xây dựng nhà thờ đã bị đứt đoạn vào giữa thế kỷ XVI vì vấn đề kinh phí và chỉ được bắt đầu lại vào năm 1842. Tuy sau nhiều thế kỷ xây dựng, bản thiết kế ban đầu vẫn được tuân theo một cách trung thực và tổng thể nhà thờ vẫn có được một phong cách thống nhất và hài hoà.

Nhà thờ Cologne không chỉ quan trọng đối với nước Đức, biểu tượng rực rỡ này còn được xếp thứ hạng cao trong hàng ngũ các nhà thờ lớn thế giới.



Mặt bên nhà thờ Cologne

Ở Italia, cũng giống như ở Pháp, vào thế kỷ XIII - XIV, giữa các thành phố cũng có một sự cạnh tranh kịch liệt trên các công trường xây dựng nhà thờ.

Hai dấu ấn được coi là thành công nhất là nhà thờ ở Sienna và nhà thờ ở Milan.

Phương án nhà thờ Sienna mang một tham vọng rất lớn: thành phố phải có được một nhà thờ mới có quy mô khổng lồ. Nhà thờ được xây dựng trong khoảng những năm 1316 - 1339 vì điều kiện kỹ thuật đã không tồn tại được, lúc đó người ta nói người Sienna muốn tái hiện một tòa tháp Babel nhưng cũng chịu chung số phận với những người Babilon. Mãi đến tận năm 1348, kiến trúc sư La Peste Noire mới hoàn tất

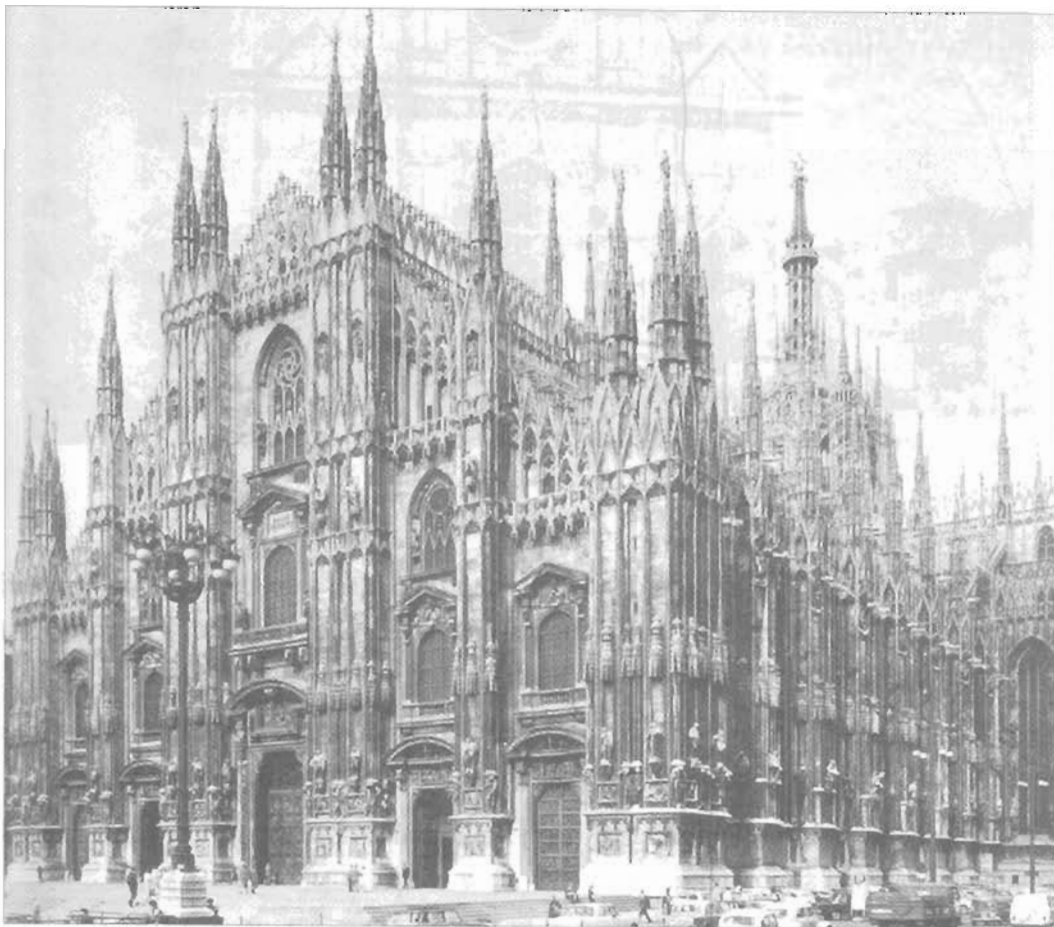


Nhà thờ Sienna (1316 - 1348), Italia

được một nhà thờ mới, góp phần bảo đảm sự phục sinh cho thành phố sau một bệnh dịch hạch khủng khiếp. Là một nhân chứng lịch sử, toà thánh đường Duomo của Siena có diện tích 3000 m², thể hiện một phong cách kiến trúc đá nguyên khối - được coi là nhà thờ Gôtích đẹp nhất và có tỷ lệ hài hoà nhất Italia.

Nhà thờ Milan (1387-1572) có chiều dài 175 mét, diện tích 11700 m² là một Duomo lớn khác của Italia theo "phong cách Gôtích rực cháy". Trong nội thất, sảnh giữa cao 45 mét, trong khi ở nhịp biên có chiều cao 37,5 mét. Vật liệu xây dựng là đá cẩm thạch trắng, bên ngoài điêu khắc tinh tế.

Trong khi nhà thờ ở Siena có tầm quan trọng lớn ở vùng Toscane, thì nhà thờ ở Milan đóng vai trò quan trọng nhất ở vùng Lombardie. Tuy vậy, ngoài ấn tượng vươn lên thanh thoát của các mặt đứng và tháp đèn phía sau được coi như một kiệt tác (cao 108,5 mét), nhà thờ Milan vẫn có những nét bảo thủ: mặt đứng phía Tây không bộc lộ rõ hai tháp chuông, mặt bằng còn dùng kiểu Basilica hình chữ nhật.



Nhà thờ Milan (1387-1572) ở Italia

Nhà thờ Santa Croce ở Florence - Italia (hay còn gọi nhà thờ Holy Cross) là một trong những di tích nổi tiếng của thành phố không chỉ bởi vì kiến trúc của công trình mà còn do trong đó có đặt mộ của những danh nhân như Foscolo, Dante, Michelangiolo,...

Việc xây dựng công trình được bắt đầu vào năm 1295 bởi Arnolfo di Cambio và được hoàn thiện ở nửa cuối của thế kỷ XIV. Tuy nhiên khi được khai trương vào năm 1443 thì mặt đứng của nhà thờ vẫn chưa hoàn chỉnh. Vào cuối thế kỷ, nhà thờ mới được hoàn thiện bởi Nicolò, Matas và Gaetano Baccani với phong cách kiến trúc Gôtích hiện đại.



Nhà thờ Santa Croce ở Florence - Italia (1295- cuối thế kỷ XV)

Cung điện Vecchio ở Florence được xây dựng theo kiến trúc Gôtích, trông rất đường bệ, oai nghiêm. Công trình được xây dựng vào năm 1294 bởi Arnolfo di Cambio nhưng cho đến năm 1310 đỉnh của nó mới được hoàn thiện với một tháp cao 94m.

Vào khoảng giữa năm 1343 và năm 1592, công trình được sửa lại hoàn toàn bởi Vasari, Buontalenti và Cronaca, với kiến trúc nội thất đối lập hẳn với kiến trúc Gôtích ngoài.

Bên trong công trình được trang trí bằng những bức tranh tường lớn và có trưng bày tác phẩm của các họa sĩ nổi tiếng.

Cung thống lĩnh cộng hoà (The Doge's Palace) ở Venise, Italia (có tài liệu gọi cung tổng thống Venise) là một tác phẩm tiêu biểu khác của nền kiến trúc Gôtích Tây Âu.

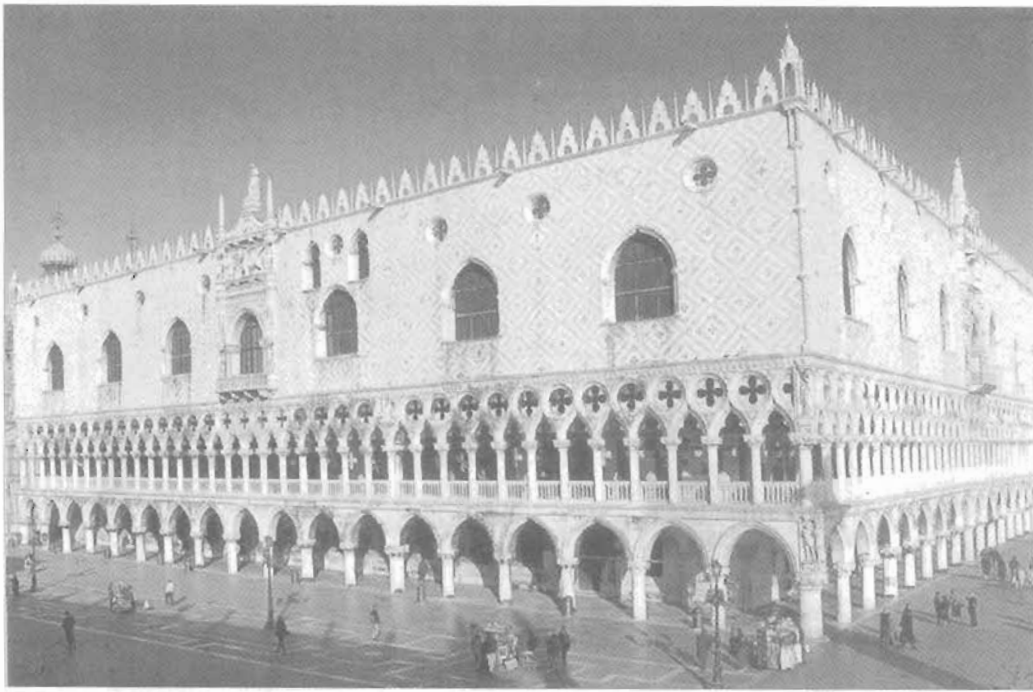


Cung điện Vecchio ở Florence - Italia.

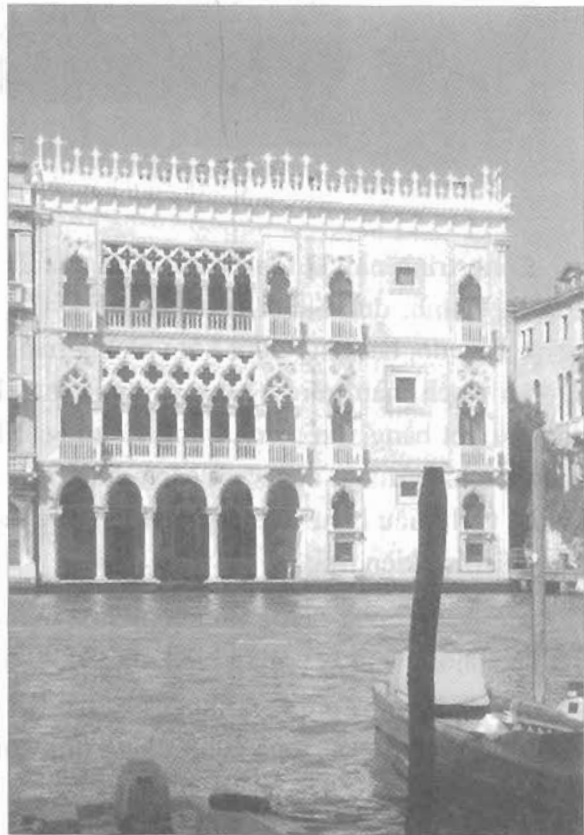
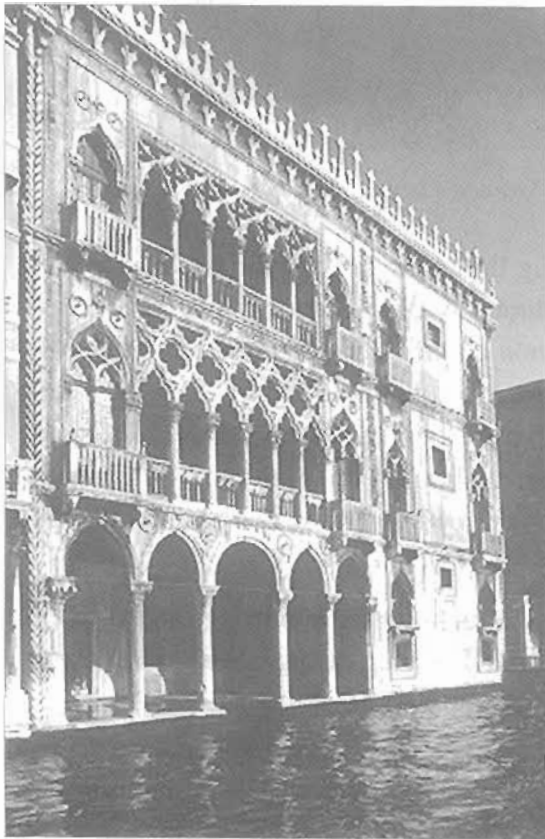
Công trình này là tổng hành dinh của Thống lĩnh cộng hoà thành phố Venise kiêm Toà thị chính, được khởi công từ thế kỷ IX, được xây dựng lớn nhất vào năm 1309 - 1424. Lúc đó, hai tầng dưới gồm những hàng cuốn cột nổi tiếng đã được xây dựng bằng đá vôi thạch màu trắng. Tầng ba được thực hiện muộn hơn vào thế kỷ XVI, xây dựng điểm xuyết bằng vôi thạch trắng và hồng. Nhịp điệu kiến trúc ở đây, theo chiều ngang và theo chiều đứng, cùng với cách dùng vật liệu, cách xử lý quan hệ rộng - đặc, đều là những ví dụ tiêu biểu về thủ pháp kiến trúc thường được làm gương như những mẫu mực trong lịch sử kiến trúc.

Mặt bằng cung thống lĩnh cộng hoà là một toà kiến trúc có sân trong lớn, mặt Nam đặt các phòng chủ yếu giáp biển, dài 74,4 mét, mặt Tây giáp quảng trường, dài 85 mét, phía Đông là một con ngõ nhỏ. Tầng hai là hội trường, có kích thước 54×25 mét. Chính vì bố cục trên, vẻ đẹp của cung thống lĩnh cộng hoà bộc lộ ở mặt phía Nam và phía Tây là chính.

Người có công nhất trong việc áp đặt quan điểm kiến trúc Gôtích cho toà Cung thống lĩnh Venise là thống đốc Francesco Foscari.



Cung thống lĩnh cộng hoà Venise (thế kỷ XIV - nửa đầu thế kỷ XV)



Mặt đứng và một góc phối cảnh Lâu đài Ca' D'Oro

Ở Venice, còn có một tác phẩm kiến trúc Gôtích tiêu biểu khác là Lâu đài vàng (Ca' D'Oro), do các kiến trúc sư Giovanni và Bartolomeo Buon xây dựng mà hình thức có phần nào mô phỏng mặt đứng của Cung thống lĩnh cộng hoà, chỉ khác là tầng ba cũng thiết kế vòm cuốn, còn hai phía phải và trái nhà dùng tường đặc. Công trình được xây dựng vào những năm 1421-1440, thuộc vào thời kỳ cực thịnh của kiến trúc Gôtích muộn. Công trình được xây dựng ở khu vực sông lớn của Venice này phong cách cực kỳ lộng lẫy và sống động, vì các chi tiết kiến trúc được thiếp vàng nên có tên gọi là Lâu đài vàng.

Trong kiến trúc Trung thế kỷ Tây Âu, có một loại hình ta không thể không nhắc đến là nhà ở tư nhân. Ở Pháp, ở Đức, ở Anh, kiến trúc nhà ở dân gian trong mấy trăm năm Trung thế kỷ có hoạt động xây dựng rất sôi động và có phong cách rất lôi cuốn. Tuy vậy, phong cách của chúng rất đa dạng do vật liệu xây dựng khác nhau, kỹ thuật xây dựng khác nhau và phong tục tập quán, nếp sống văn hóa khác nhau.

Ở Pháp, nhà ở của các tầng lớp thị dân bấy giờ thể hiện rõ nét tình cảm lạc quan của nhân dân đô thị. Dân thành phố thường sống trong những ngôi nhà nhiều tầng, đầu hồi có sơn tường hình tam giác trông ra mặt phố, tầng dưới là phòng thủ công hoặc quầy hàng, tầng trên là các phòng ngủ. Kết cấu thường làm bằng gỗ là chính, một số được làm bằng gạch đá.

Ở Đức, phong cách kiến trúc nhà ở thị dân thể hiện ở đặc điểm mái rất dốc, bên trong mái có tầng gác, hoặc nhiều tầng áp mái, trên mặt mái có lớp lớp cửa sổ, làm bằng gạch và đá. Loại nhà nhỏ hơn làm bằng khung gỗ chèn gạch, chỉ có hai tầng và một tầng xếp tạo thành bởi kèo tam giác, như một toà nhà cổ còn lại ở Nuremberg. Thành phố cổ Kvelinburg ở Đức hiện nay còn lại nhiều nhà cổ rất có giá trị, có phong cách thể hiện rất lãng mạn và gắn bó với tự nhiên.

Ở Anh, trong khi các dinh thự thường được xây dựng theo kiểu bung bít, lạnh lùng thì nhà ở của tầng lớp thị dân ngược lại rất lôi cuốn, hấp dẫn. Vật liệu xây dựng chính là đá và gỗ, hệ khung gỗ màu sẫm được bộc lộ khéo léo trên mặt tường trắng, cửa sổ lớn nhô ra và đầu hồi mái dốc được trang trí rất tinh vi. Nhìn chung lại, ở Trung thế kỷ Tây Âu rất giàu chất chữ tình và chất thơ...